

PHIẾU SỐ 19

ĐIỂM SỐ

Họ tên:

Nhận xét:

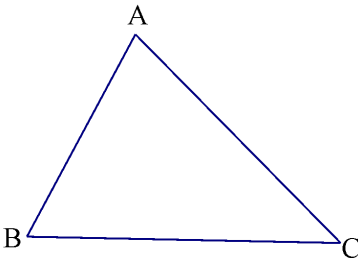
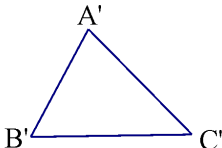
(Ước mơ chỉ thành hiện thực khi bạn nỗ lực hành động,

Hãy hành động vì ước mơ của bạn !)

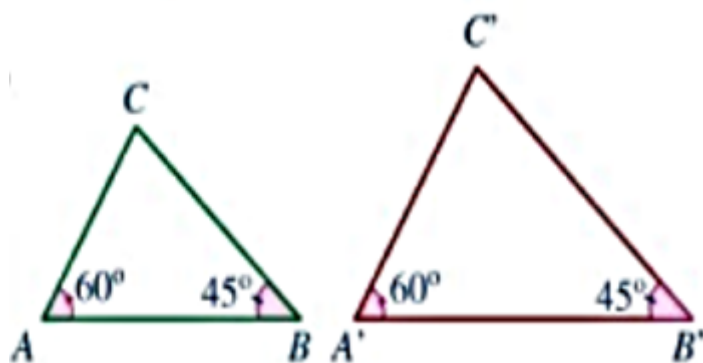


BÀI 19. TRƯỜNG HỢP ĐỒNG DẠNG THỨ THỨ BA G.G

Định lý: Nếu hai góc của tam giác này lần lượt bằng hai góc của tam giác kia thì hai tam giác đó đồng dạng.

GT	$\Delta ABC, \Delta A'B'C'$ $\hat{A} = \hat{A'}, \hat{B} = \hat{B}'$		
KL	$\Delta ABC \sim \Delta A'B'C'$		

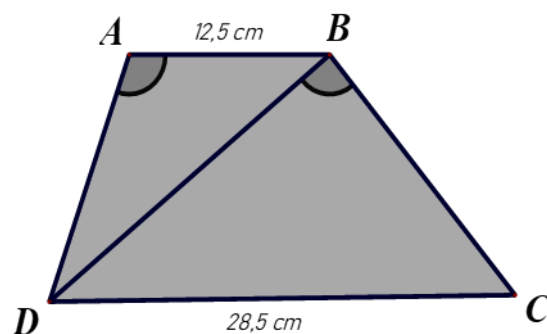
Câu 1: Cho hình vẽ



Chứng minh rằng $\Delta ABC \sim \Delta A'B'C'$.

Câu 2: Cho hình vẽ bên biết ABCD là hình thang (AB //CD).

a/ Chứng minh $\Delta DAB \sim \Delta BDC$;



b/ Tính độ dài đoạn thẳng BD (làm tròn kết quả đến hàng phần mười).

Câu 3: Cho tam giác ABC có đường phân giác trong AD. Qua C kẻ đường thẳng song song với AB, cắt tia AD tại E. Chứng minh:

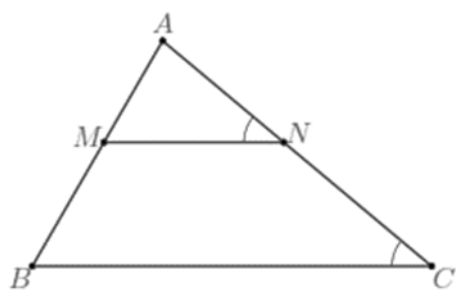
- a) $\triangle ABD \sim \triangle ECD$;
- b) $\triangle ACE$ cân tại C.

Câu 4: Cho tam giác ABC vuông tại A, đường cao AH. Chứng minh

- a) $AB^2 = BH \cdot BC$
- b) $AH^2 = HB \cdot HC$.

BÀI TẬP VỀ NHÀ

Câu 1: Cho hình vẽ bên. Chứng minh.



- a) $\triangle AMN \sim \triangle ABC$;
- b) $AM \cdot AC = AN \cdot AB$.

Câu 2: Cho hình thang ABCD ($AB \parallel CD$) có $\angle DAB = \angle DCB$. Tính độ dài cạnh BD biết $AB = 4$ cm, $DC = 9$ cm.

Câu 3: Cho tam giác ABC . Trên AB , AC lần lượt lấy các điểm D , E sao cho $\angle ACD = \angle ABE$ và CD cắt BE tại O . Chứng minh

a) $AD \cdot AB = AE \cdot AC$; b) $OC \cdot OD = OB \cdot OE$.